

Số: 83/2024/CV-TGD-CMH

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2024

V/v: Giải trình chênh lệch trước và sau
kiểm toán; chênh lệch cùng kỳ năm trước

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) giữa niên độ năm 2024 Hợp nhất và riêng Công ty mẹ đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam.

Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam xin giải trình chênh lệch trước/sau kiểm toán và chênh lệch cùng kỳ năm trước như sau:

1. Chênh lệch cùng kỳ năm trước:

DVT: VNĐ

Nội dung	Kỳ báo cáo		2024	2023	% (+/-)
Doanh thu thuần	Công ty mẹ		62.296.227.405	23.885.002.199	160,82%
	Hợp nhất		62.403.904.901	24.193.201.804	157,94%
Lợi nhuận sau thuế	Công ty mẹ		3.229.539.101	1.740.694.945	85,53%
	Hợp nhất	Lợi ích Công ty mẹ	2.611.471.877	1.027.004.699	154,28%
		Lợi ích Cổ đông thiểu số	-141.357.653	-173.215.820	18,39%
		Cộng	2.470.114.224	853.788.879	189,31%

So với cùng kỳ năm trước, trong năm 2023, doanh thu bán hàng của riêng Công ty mẹ tăng 160,82%, doanh thu bán hàng hợp nhất tăng 157,94%; lợi nhuận sau thuế của riêng Công ty mẹ tăng 85,53% và lợi nhuận hợp nhất tăng 154,28% là do:

Doanh thu bán hàng của Công ty trong quý II năm nay là từ Hợp đồng thi công xây dựng Dự án Sơn Triệu (Hợp đồng được bắt đầu triển khai thi công từ tháng 7/2023). Trong khi tại thời điểm cùng kỳ năm trước, ngoài Hợp đồng thi công xây dựng dự án Krongpach thượng đang ở vào giai đoạn cuối chuẩn bị bàn giao, Công ty chưa có thêm hợp đồng thi công xây dựng mới nào được triển khai và đem lại doanh thu bán hàng.

Trên đây là những nguyên nhân chính chủ yếu dẫn đến có sự chênh lệch về doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ năm trước trong kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Chênh lệch trước – sau kiểm toán:

DVT: VNĐ

Nội dung	Kỳ báo cáo	Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	% (+/-)
Doanh thu thuần	Công ty mẹ	62.296.227.405	62.296.227.405	0,00%
	Hợp nhất	62.403.904.901	62.403.904.901	0,00%
	Công ty mẹ	3.229.539.101	2.907.769.525	11,07%
	Lợi ích Công ty mẹ	2.611.471.877	2.291.139.499	13,98%

Lợi nhuận sau thuế	Hợp nhất	Lợi ích Cổ đông thiểu số	-141.357.653	-140.694.851	-0,47%
		Cộng	2.470.114.224	2.150.444.648	14,87%

Có sự sai khác trước và sau kiểm toán là do: Kiểm toán viên thực hiện hủy bút toán liên quan đến giảm thuế GTGT được khấu trừ theo Biên bản kiểm tra thuế năm 2022-2023 Công ty đang ghi nhận là khoản chi phí bất thường trong kỳ năm 2024 và trình bày hồi tố số liệu đầu kỳ năm 2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 


Kim Ngọc Nhân